

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
Số: 07/2022/QĐST-VDS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
B, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Trần Ngọc Mai Phương

***Thư ký phiên họp:*** Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên họp:***  
Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 38/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp số 39/2022/QĐPH-VDS ngày 24 tháng 6 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962

HKTT: Tổ 06, ấp N, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Hiện cư trú: Tổ 04, khu phố P, phường An Lộc, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Đình Tr, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 09, khu phố P, phường An Lộc, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

*Những người tham gia tố tụng khác:*

Ông Trần Đình R, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, khu phố P, phường An Lộc, thị xã B, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***Theo đơn yêu cầu ngày 19/5/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu – bà Nguyễn Thị N trình bày:***

Bà N có một người con ruột tên Trần Đình Tr, sinh năm 1984, từ năm 2001, bà N thấy con ruột của mình là ông Tr có những biểu hiện vấn đề về tâm thần, ông Tr hiện nay nhận thức không được bình thường, hay nói linh tinh. Bà N có đưa ông Tr đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 2, có xác nhận của Bệnh viện chuẩn đoán ông Tr bị “Tâm thần phân liệt thể paranoid (Mã ICD-10:F20.0)”,

ngoài ra ông Tr còn có Giấy xác nhận khuyết tật và thuộc diện được trợ cấp xã hội (bà N kèm chứng cứ: 01 Quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng của Ủy ban nhân dân thị xã B số 1919/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 và 01 Quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng của Ủy ban nhân dân thị xã B số 2967/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 đối với ông Trần Đình Tr là đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng).

Để có căn cứ giải quyết việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Đình Tr là người ‘mất năng lực hành vi dân sự’. Bà N đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã B ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Trần Đình Tr, sinh năm 1984, căn cứ yêu cầu của bà N, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 02/2022/QĐ-TCGD ngày 20/5/2022, đưa ông Trần Đình Tr đến Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa để giám định theo quyết định của Tòa án.

Đến ngày 20/6/2022, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có “Kết luận giám định pháp y tâm thần” số 340/KL-VPYTW kết luận ông Trần Đình Tr:

- Về y học: Đang sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

(Kết quả được Tòa án nhân dân thị xã B nhận vào ngày 24/6/2022)

#### **Tại phiên họp:**

Người yêu cầu bà Nguyễn Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Đình Tr bị mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự:

Dựa trên kết quả trưng cầu giám định do Viện pháp y tâm thần Trung Ương Biên Hòa kết luận đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Đình Tr mất năng lực hành vi dân sự.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Tòa án nhân dân thị xã B nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu và Thẩm quyền giải quyết đơn yêu cầu:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự quy định:

“Người có quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự là người có quyền, lợi ích liên quan, cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự”.

Căn cứ vào Điều 19 và 22 Bộ luật dân sự năm 2015, quy định:

*“Năng lực hành vi dân sự của cá nhân là khả năng của cá nhân bằng hành vi của mình xác lập, thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự” và “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.... Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện”*

Như vậy, căn cứ vào quy định trên và chứng cứ có trong hồ sơ bà Nguyễn Thị N là mẹ ruột của ông Trần Đình Tr. Do ông Tr từ khoảng năm 2001 cho đến nay không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, mọi sinh hoạt cá nhân đều cần phải có người thân giúp đỡ, đồng thời hiện ông Tr đã được đưa đi giám định pháp y tâm thần, có kết luận là người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Đình Tr mất năng lực hành vi dân sự để có người đại diện theo pháp luật trong các giao dịch dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật về người có quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về thẩm quyền giải quyết việc dân sự yêu cầu của bà N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung: Dựa vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ gồm: Căn cước công dân của bà N và Sổ hộ khẩu, thẻ bảo hiểm y tế, Giấy xác nhận khuyết tật của ông Tr (bản sao); 01 Giấy khai sinh của ông Tr (bản sao); 01 Giấy khai tử của ông Trần Đình Trứ (bố ruột Tr) (bản sao); 01 Quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng của Ủy ban nhân dân thị xã B số 1919/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 và 01 Quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng của Ủy ban nhân dân thị xã B số 2967/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 đối với ông Trần Đình Tr là đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 340/KL-VPYTW ngày 20/6/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Trần Đình Tr, kết luận:

*“- Về y học: Đang sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD.10)*

*- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận ông Trần Đình Tr, sinh năm 1984 bị mất năng lực hành vi dân sự, nên yêu cầu của bà N là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí theo quy định.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Tòa án, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 19, Điều 22 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2, Điều 35, khoản 2, Điều 39, các Điều 376, 377, 378 và chương XXIII của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N

Tuyên bố: Ông Trần Đình Tr, sinh năm: 1984, địa chỉ cư trú: Tổ 09, khu phố P, phường An Lộc, thị xã B, tỉnh Bình Phước là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp, theo biên lai thu số 0002695 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bình Long.

Chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long;
- UBND TX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Các đương sự;
- Lưu;

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Ngọc Mai Phương**